

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẬU LỘC
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2017/HNGĐ-ST

Ngày 12-9-2017

V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Nam Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Tiến Thanh và ông Trịnh Công Kiều.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Văn Nam - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa không tham gia phiên tòa.

Ngày 12 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 137/2017/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2017 về “tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2017/QĐXXST - HNGĐ ngày 09/8/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2017/QĐST-HNGĐ ngày 24/8/2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Mai Văn Q, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Đỗ Thị Thu H, sinh năm 1987. Nơi cư trú cuối cùng: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 7 năm 2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, Nguyên đơn anh Mai Văn Q trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Đỗ Thị Thu H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 09/11/2011 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được khoảng hai năm thì phát sinh mâu thuẫn, chỉ vì lý do nhỏ nên chị H đã tự bế con bỏ nhà đi từ ngày 13/3/2013. Từ thời gian bỏ đi cho đến nay, chị H không quay về gia đình, mặc dù anh cùng gia đình và người thân đã đi tìm kiếm khắp nơi nhưng không có tin tức gì về chị H và con. Anh đã yêu cầu Tòa án tuyên bố chị H mất tích theo quy định của pháp luật. Ngày 23/6/2017, Tòa án nhân dân huyện H đã ban hành Quyết định giải quyết việc dân sự số 02/2017/QĐST-DS tuyên bố chị H mất tích. Cho đến nay, thời gian đã lâu,

tình cảm vợ chồng không còn nữa, nên anh đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn chị H.

- *Về con chung*: Anh và chị H có 01 con chung tên là Mai Thị Yến N, sinh ngày 06/10/2012. Sau khi vợ chồng mâu thuẫn, chị H đã tự ý bế con đi và cháu N mất tích cùng chị H. Ly hôn, anh giành quyền nuôi con cho chị H và anh sẽ cấp dưỡng nuôi con chung khi chị H trở về và có yêu cầu anh cấp dưỡng.

- *Về tài sản và nợ chung*: Anh xác định vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ của cá nhân, tổ chức nào. Nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 11/8/2017, anh Mai Văn Q giữ nguyên quan điểm và ý kiến của mình như trong Đơn khởi kiện và Bản tự khai đã giao nộp cho Tòa án. Anh Q xác định chị H đã mất tích, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị H.

Về con chung: Anh Q xác định anh và chị Đỗ Thị Thu H có 01 con chung tên là Mai Thị Yến N, sinh ngày 06/10/2012. Sau khi vợ chồng mâu thuẫn, chị H đã tự ý bế con đi và cháu N cũng biệt từ đó cho đến nay. Vì vậy, ly hôn anh không có nguyện vọng nuôi con và anh sẽ cấp dưỡng nuôi con chung khi chị H trở về và có yêu cầu anh cấp dưỡng.

Về tài sản và nợ chung: Anh xác định vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ của cá nhân, tổ chức nào. Nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về Tố tụng*: Anh Mai Văn Q có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện H giải quyết được ly hôn chị Đỗ Thị Thu H, nơi cư trú cuối cùng tại thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vì vậy, đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về sự vắng mặt của đương sự*: Ngày 11/8/2017, anh Mai Văn Q có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Chị Đỗ Thị Thu H đã bị Tòa án tuyên bố mất tích, để đảm bảo thủ tục tố tụng, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị H, nhưng chị H vẫn không có mặt tại phiên tòa. Do đó, căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[3] *Về Quan hệ hôn nhân*: Anh Mai Văn Q và chị Đỗ Thị Thu H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn, được UBND xã H cấp Giấy chứng nhận kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Chị H đã bỏ đi biệt tích và đã có quyết định của Tòa án về việc tuyên bố chị mất tích. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu của anh Mai Văn Q về việc yêu cầu giải quyết được ly hôn chị Đỗ Thị Thu H.

[4] *Về con chung*: Anh Mai Văn Q xác định anh và chị Đỗ Thị Thu H có có 01 con chung tên là Mai Thị Yến N, sinh ngày 06/10/2012. Chị H đã bỏ đi biệt tích và đã bị Tòa án quyết định tuyên bố chị mất tích, khi đi chị H bế cháu N đi cùng và cháu N cũng biệt tích từ đó cho đến nay. Vì vậy, không có cơ sở để giải quyết việc giao con chung cho anh Q và chị H. Anh Q được quyền khởi kiện trong vụ án khác khi xác định tìm được cháu N hoặc cháu N trở về. Do đó, Hội đồng xét xử miễn xét.

[5] *Về tài sản và nợ chung*: Anh Mai Văn Q xác định vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ của cá nhân, tổ chức nào. Nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] *Về án phí*: Anh Mai Văn Q là nguyên đơn trong vụ án, nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử vắng mặt anh Mai Văn Q và chị Đỗ Thị Thu H. Chấp nhận đơn khởi kiện về việc xin ly hôn của anh Mai Văn Q.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Mai Văn Q được ly hôn chị Đỗ Thị Thu H.

2. Về án phí: Anh Mai Văn Q phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng mà anh Q đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0002688 ngày 19/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Anh Q đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc;
- UBND xã H;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Nam Văn